

DANH SÁCH 1: SINH VIÊN KHÔNG PHẢI NỘP TIỀN BHYT

(Kèm theo công văn số: /CTSV, ngày tháng năm 2025
của Trường Đại học Công nghệ)

STT	Lớp	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
1.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022518	Quách Đắc Chính	27/10/2004	Nam
2.	QH-2022-I/CQ-C-CE2	22025206	Phạm Tuấn Đạt	01/03/2004	Nam
3.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028266	Tổng Vũ Hoàng	14/06/2004	Nam
4.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028026	Đàm Quang Đạt	21/09/2004	Nam
5.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028195	Trần Thế Mạnh	15/10/2004	Nam
6.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028156	Nguyễn Văn Ngọc Bảo	28/06/2004	Nam
7.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028268	Ngô Hải Anh	05/03/2004	Nam
8.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024515	Hồ Nguyên Lượng	13/08/2004	Nam
9.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020167	Nguyễn Văn Trường	23/01/2005	Nam
10.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020318	Ngô Ngọc Trung	09/01/2004	Nam
11.	QH-2023-I/CQ-M-MT1	23021314	Bùi Huyền My	29/05/2005	Nữ
12.	QH-2023-I/CQ-P-EE	23020476	Dương Thùy Linh	03/11/2005	Nữ
13.	QH-2023-I/CQ-P-EE	23020492	Đặng Anh Tuấn	29/11/2005	Nam
14.	QH-2024-I/CQ-I-CS5	24021545	Lưu Tùng Lâm	03/11/2006	Nam
15.	QH-2024-I/CQ-I-IS3	24022632	Lò Trí Dũng	20/09/2006	Nam
16.	QH-2024-I/CQ-P-EE1	24022537	Phạm Mạnh Hùng	27/01/2006	Nam
17.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022502	Nguyễn Hoàng Vũ	24/01/2004	Nam
18.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022509	Nguyễn Trường Huy	11/09/2004	Nam
19.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022584	Nguyễn Huy Hoàng	26/06/2004	Nam
20.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022654	Triệu Vũ Hoàn	30/08/2004	Nam
21.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022619	Nguyễn Quang Thao	19/07/2004	Nam
22.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022138	Nguyễn Quốc An	26/10/2004	Nam

STT	Lớp	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
23.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022146	Hoàng Ngọc Minh	20/08/2004	Nam
24.	QH-2022-I/CQ-E-CE2	22022145	Tạ Đình Kiên	29/01/2004	Nam
25.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029000	Nguyễn Chí Nguyên	24/11/2004	Nam
26.	QH-2022-I/CQ-E-RE	22027502	Nguyễn Tuấn Cảnh	16/04/2001	Nam
27.	QH-2022-I/CQ-E-RE	22027513	Phàn Quý Đường	04/04/2004	Nam
28.	QH-2022-I/CQ-E-RE	22027514	Nguyễn Tuấn Anh	09/02/2004	Nam
29.	QH-2022-I/CQ-E-RE	22027532	Phạm Trung Anh	03/10/2004	Nam
30.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028037	Trịnh Ngọc Chiến	06/12/2004	Nam
31.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028076	Nguyễn Hữu Dũng	08/04/2004	Nam
32.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028184	Nguyễn Hữu Đức	01/01/2004	Nam
33.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028257	Nguyễn Xuân Anh	16/07/2004	Nam
34.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028267	Lê Minh Đức	19/02/2004	Nam
35.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028276	Nguyễn Bảo Long	27/10/2004	Nam
36.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028116	Vũ Thị Minh Thư	16/06/2004	Nữ
37.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028131	Lê Xuân An	18/10/2004	Nam
38.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028176	Mã Nguyễn Khánh Hùng	15/05/2004	Nam
39.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028190	Lê Minh Quý	23/02/2004	Nam
40.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028256	Tô Phan Tú	20/09/2004	Nam
41.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028178	Nguyễn Đức Hiền	07/01/2004	Nam
42.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028245	Trần Văn Sơn	03/08/2004	Nam
43.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028246	Nguyễn Mạnh Hùng	12/09/2004	Nam
44.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028270	Nguyễn Quang Trung	07/08/2004	Nam
45.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024523	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	15/09/2004	Nữ
46.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021148	Trần Đức Lương	12/10/2004	Nam
47.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021172	Tô Hữu Bằng	05/09/2004	Nam
48.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021194	Nguyễn Văn Sớm	08/08/2004	Nam
49.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021195	Bằng Văn Chiến	24/03/2004	Nam
50.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021213	Đặng Việt Thành	19/12/2004	Nam

STT	Lớp	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
51.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021214	Triệu Minh Nhật	14/04/2004	Nam
52.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021215	Lương Mạnh Linh	27/11/2004	Nam
53.	QH-2022-I/CQ-I-IT15	22021102	Nguyễn Đức Anh	06/10/2004	Nam
54.	QH-2022-I/CQ-I-IT15	22021108	Vũ Huy Hoàng	05/09/2004	Nam
55.	QH-2022-I/CQ-I-IT15	22021109	Nguyễn Đức Hùng	17/06/2004	Nam
56.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021183	Bùi Đỗ Khôi Nguyên	05/12/2004	Nam
57.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026528	Đỗ Hoài Nam	22/08/2003	Nam
58.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026537	Đường Gia Bằng	24/11/2004	Nam
59.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021524	Hoàng Thái Sơn	01/06/2004	Nam
60.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021526	Ngô Quang Minh	22/10/2004	Nam
61.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021577	Lê Văn Thành Long	30/07/2004	Nam
62.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021581	Lại Trung Nghĩa	13/12/2004	Nam
63.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021582	Hoàng Minh Đức	06/09/2004	Nam
64.	QH-2022-I/CQ-M-EM	22024102	Vi Ngọc Trí	01/11/2003	Nam
65.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026105	Lê Minh Tuấn	19/11/2004	Nam
66.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026114	Hoàng Tùng Dương	11/09/2004	Nam
67.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023185	Dương Đình Vương	27/11/2003	Nam
68.	QH-2022-I/CQ-S-AE	22027145	Nguyễn Huy Hoàng	12/01/2004	Nam
69.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020396	Tạ Quang Linh	20/02/2005	Nam
70.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020418	Phạm Quân	15/08/2005	Nam
71.	QH-2023-I/CQ-C-CE1	23021107	Đồng Văn Hải	16/02/2005	Nam
72.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020817	Võ Viết Hoàng	27/12/2005	Nam
73.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021874	Nguyễn Thị Hồng Ngát	20/02/2005	Nữ
74.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021775	Nguyễn Hữu Chuyên	22/08/2005	Nam
75.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021891	Ngô Văn Quân	30/05/2005	Nam
76.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021895	Dương Xuân Sơn	21/12/2005	Nam
77.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021917	Bùi Văn Thành	04/10/2005	Nam
78.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021673	Phạm Minh Quân	20/08/2005	Nam

STT	Lớp	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
79.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021478	Bùi Phúc Bình	02/10/2005	Nam
80.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020531	Nguyễn Mạnh Hà	28/02/2005	Nam
81.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020028	Nguyễn Xuân Dũng	11/07/2005	Nam
82.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020055	Nguyễn Minh Hải	03/10/2005	Nam
83.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020017	Nguyễn Phú Cường	13/12/2005	Nam
84.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020080	Đinh Viết Huy	21/06/2005	Nam
85.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020682	Châu Khánh Ly	22/09/2005	Nữ
86.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020705	Lù Minh Tường	31/10/2005	Nam
87.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020714	Nguyễn Đình Văn	03/11/2005	Nam
88.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020033	Trương Quang Duy	16/07/2005	Nam
89.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020271	Nguyễn Khắc Hiếu	19/08/2005	Nam
90.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021005	Phạm Sỹ Đạt	22/11/2005	Nam
91.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021027	Lê Đức Mạnh	22/04/2005	Nam
92.	QH-2023-I/CQ-M-MT2	23021363	Phạm Thanh Triều	05/10/2005	Nam
93.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020940	Nguyễn Thế Huỳnh	22/05/2005	Nam
94.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022293	Lê Trung Đức	11/09/2006	Nam
95.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022342	Đỗ Đức Hùng	26/02/2006	Nam
96.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022295	Nguyễn Việt Đức	13/04/2006	Nam
97.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022314	Trần Bùi Hà Giang	20/11/2006	Nữ
98.	QH-2024-I/CQ-C-CE2	24020921	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	09/09/2006	Nữ
99.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24023041	Nguyễn Thảo Ngân	08/10/2006	Nữ
100.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020486	Lương Minh Hải	06/02/2005	Nam
101.	QH-2024-I/CQ-E-EC2	24021890	Nguyễn Quang Minh	01/01/2006	Nam
102.	QH-2024-I/CQ-E-RE2	24022904	Ngô Minh Quân	28/11/2006	Nam
103.	QH-2024-I/CQ-I-CS1	24021613	Nguyễn Anh Sơn	12/07/2006	Nam
104.	QH-2024-I/CQ-I-CS3	24021540	Ma Đình Kiên	07/01/2006	Nam
105.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021408	Lục Thị Diệp	27/12/2006	Nữ
106.	QH-2024-I/CQ-I-IS3	24022712	Đàm Hồng Quân	10/01/2006	Nam

STT	Lớp	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
107.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022107	Trần Việt Dũng	23/05/2006	Nam
108.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022111	Lê Vũ Duy	26/08/2006	Nam
109.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022198	Phan Văn Quang	15/07/2006	Nam
110.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022201	Lô Thị Diệu Sơn	05/11/2006	Nữ
111.	QH-2024-I/CQ-P-EE2	24022516	Vũ Tiến Duy	01/01/2006	Nam
112.	QH-2024-I/CQ-P-EP1	24020755	Cao Đức Huy	21/01/2006	Nam
113.	QH-2024-I/CQ-P-EP1	24020810	Ngô Trọng Tín	18/04/2006	Nam

